

Kät giä phút tên phän täc Däng Văn Minh tuyên bä đäu hàng đä đäng Miän Nam Tä Do vào tay cäa cäng sän Hà Näi; thì hàng năm cä đän ngày Quäc Hän 30- 04, là mäi ngäi dân Viät, dù ä quäc näi, hay näi häi ngoäi cũng đäu cäm thäy xót đau; bäi tät cä đäu không bao giä quên; và mãi mãi vän nhä đän mät ngày tang thäng đã trùm phä xuäng quä häng. Ngày näc Viät Nam Cäng Hòa räi vào tay giäc thù cäng sän.

Nhäng riêng thành phä Đà Näng quä häng tôi vì nhä có « công lao » cäa « Läc läng Hòa häp Hòa giäi Phät Giáo Thäng Nhät (än Quang)» đã đäa täng đoàn xe ra tän núi räng đä đän räc bä đäi Bäc Viät vào thành phä säm hän mät tháng. Ngày 29/03/1975.

Tä ngày vät biän ra häi ngoäi cho đän hôm nay, tôi vän häng mong đäi mät bài viät thät trung thäc và đäy đä vän nhäng cuäc bäo loän, cũng nhä nhäng ngày cuäi cùng cäa thành phä Đà Näng träc khi mät näc. Song, cho đän giä phút này tôi vän chäa hä thäy, nên tôi, mät phän nä không biät gì vän vän chäng läi thäp kém vän mäi mät. Nhäng, bäi mäy chäc năm qua lòng tôi vän xót đau, khi nhäng hình änh cäa nhäng ngäi đã bä chät oan, trong đó có nhäng bé thä, cä hiän vän nhä trách móc bäo tôi hãy lên tiäng. Vì thä, tôi phäi hät säc cä gäng đä viät läi nhäng gì mà chính tôi đã mät thäy, tai nghe, nhäng đäu mà có rät nhiäu ngäi đã biät, nhäng vì mät lä nào đó nên tät cä đäu im läng. Hä không muän hay không dám nói.

Tôi đã chäng kiän tä ngày 20/03/1975, väi täng đoàn ngäi di tän tä các tänh Trä-Thiên, Nam-Tän-Ngäi, đä vä Đà Näng mäi ngày mät đäng, hä chäng mong đäc lên tàu di tän vì ä nhäng näi đó VC đã hoàn toàn kiäm soát, không còn gì đä hy väng.

Täi Đà Näng, trong khi täng đoàn ngäi bäng bä nhau chäy xuäng bän Bäch Đäng, thì täng loät pháo kích cäa VC bän theo nä chän đäng, làm kä chät, ngäi bä thäng, ai còn säng, bä tät cä läi đä chäy thoát thân. Nhäng räi chuyän täu cuäi cùng cũng đã räi bän Bäch Đäng; nhäng ngäi còn läi đành quay trä vä. Trên đäng phä täng toán ngäi diäu dät nhau trä läi, sau khi trä vän nhä, hä đäng cäa, chäng nhìn ra đäng qua cäa sä, hä đã säng trong nhäng giä phút häi häng, chä đäi, không biät nhäng gì sä xảy ra. Thành phä ngäng mäi sinh hoät.

Thäy chùa đã đäa xe ra tän núi räng đä đän Cäng quân vào Đà Näng:

Tôi ván nhá mái vá buái sáng 29/03/1975, lúc áy, vì phái đi tìm ngá i thân bá thát lác nên tôi có mát tái ngã ba Huá, nhìn kim đáng há tay đáng chá đáng tám giá, khi nghe nháng tiáng đáng án ào, đáng bào má cáa nhìn ra. Tôi cùng đáng bào đáu nhìn tháy trên đáng phá, táng đoàn xe đá loái, xe Jeep, xe chá khách, xe nhà binh cáa các đán vá quân sá bá lái. Trên các đáu xe, tát cá đáu có cám song song mát lá cángá sác cáa Phát giáo và mát lá cángá náa đá, náa xanh, á giáa có ngôi sao vàng cáa «Mát trán Giái phóng mián Nam » tát cá đáu có gán loa phóng thanh đang ám ám tián ra hai ngã mát vá phía Hòa Má háng ra đáo Hái Vân đá đi Huá; và mát vá phía Phác Táng háng vá Hòa Cám đá đi vào Tam Ká-Quáng Nam. (xin lái tôi phái nói nhá thá, đá các vá cháa biát vá Đáng sá đá hiáu hán).

Đán 13 giá cùng ngày, cá thành phá đáu nghe nháng tiáng hô vang đáy:

« Chúng tôi Lác luáng Hòa háp-Hòa giái Thá bá Đáng, yêu cáu đáng bào hãy mau mau má cáa ra đá chào máng và hoan hô bá đái giái phóng mián Nam anh hùng! ».

Cá thành phá đáu má cáa nhìn ra. Trên đáng phá táng đoàn xe tá hai ngã đang tián vào thành phá, đáng bào nhìn ká thì ra là hai đoàn xe đã ra đi hái tám giá sáng, chá khác hán là trên các xe bây giá chá đáy bá đái mián Bác, còn đáng cám thêm nháng cành lá mà trác kia VC tháng gái « cành lá ngáy trang ». Tiáp theo sau là nháng xe thiát giáp trang bá đáy đá há tián phòng không, đái bác và tiáng hô ván tiáp tác vang vang, bây giá mái ngá i mái nhìn tháy rõ ràng, tát cá các xe, ngoài ngá i tài xá, còn có mát « ông hòa giái » và mát « vá sá » mác áo cà sa vàng ngá i bên cánh, và nháng tiáng hô đó cá thay phiên phát ra tá hai cái mám cáa hai ngá i này.

Đán chiáu, ván cháa tìm đáng cángá i thân, tôi đáng tin là có nhiáu ngá i đã bá « An ninh Phát giáo » bát giam á các « chùa », nên tôi đán chùa Pháp Lâm tác chùa tánh Giáo hái Phát giáo Quáng Nam - Đáng, sá 500 đáng Ông Ích Khiêm Đán, đá cáu cáu « Tháng táa » Thích Quang Thá, Chánh đái dián Phát giáo QN-Đán. Vì thá, khoáng 17 giá tôi nhìn tháy mát chiác xe Jeep nhà binh đáng lái ngay cáng chùa, tá trên xe có hai « tháy » bác xuáng đó là « Đái đác » Thích Minh Tuán, ngá i Huá, Hiáu tráng tráng trung hác Bá Đá, Phó Đái dián tánh Giáo hái QN-Đán, Thích Minh Tuán là mát trong nháng ngá i lãnh đáo trong Vián Hóa Đáo 1 cáa án Quang. Sau đó là Tháng táa-Thá giá cáa Hòa Tháng Thích Huyán Quang tái Tu vián Nguyên Thiáu. Và hián nay là Tháng táa Vián chá Tu vián Nguyên Thiáu, Bình Đánh. Và « Đái đác » Thích Nhá Ký tác Mai Đáng Em, quê á Mán Láp, quán 3, Đáng, Táng thá ký Giáo hái Tăng già Quáng Nam - Đáng. Tiáp theo là hai « ông hòa giái » quán tây, áo sá mi tráng, cá hai cùng mang băng đánh hai « tháy ». Cá bán ngá i cùng vào nhà khách cáa chùa gáp Tháng táa Thích Quang Thá.

Má đáu báng giáng Huá, Thích Minh Tuán nái:

« Bách Tháng Táa, tái đáa xe ra tán đáu Phú Gia ruác sá đáan Sao Vàng cáa táng Nguyán Chán váo thánh phá, mái viác đáu tát".

Tiáp theo, Thích Nhá ký nái:

« Bách Tháng Táa, tái đáa xe vá tán Hà Lam, Thăng Bình, đá đán bá đái ta, do Đái Tá Phan Hoan chá huy váo thánh phá mát cách an toán".

« Tháng táa » Thích Quang Thá gát đáu vui vá đánh nái gì vái hai « tháy », Nháng ngay lúc đá Lê Quang Hòa (Trung táng Viát cáng) tác Nguyán Văn Hòa, quá Đái n Bán, Quáng Nam, táp kát ra Bác trá vá, là Tánh phá phó quán khu 5 cáng đái vái máy tán vá bác váo cháa, Tháng Táa Thích Quang Thá đáng lán chào, Lê Quang Hòa nái:

« Tái đán đáy đá thánh cháa, đáng thái đá nái lán iá cảm án Tháng Táa và giáo hái đá tích các trong công viác đáa, đán bá đái giái pháng váo thánh phá, mát thánh quá kháng ngá, vái khi nghe Ngá Quang Tráng tuyán bá: Các Lác luáng Quán-Cán-Chánh tái Đá Náng sá tá thá và cá 45 ngáy đá đán Đá Náng di tán. Cháng tái nghiá là sá cá mát lác luáng háng háu, nán Bá tánh quán khu 5 đá đá tánh láp váng đái bao váy trong váng ba tháng, mái cá thá váo thánh phá Đá Náng đác. Vái váy, khi các tháy đáa xe ra đán, cháng tái kháng tin, nán phái láy tin tá quán báo thát chánh xác, mái đám cho bá đái lán xe cáa các tháy. »

Quay sang hai « tháy » Lê Quang Hòa nái:

« Tái đác biát khen ngái Đái đác Thích Minh Tuán đá đáa xe ra tán đáu Phú Gia đá đán Sá đáan Sao Vàng cáa táng Nguyán Chán váo thánh phá mát cách an toán. Táng Chán rát vui máng khi đác tánh iá quá háng Thanh Khê, Đá Náng, và công lao cáa Đái đác Thích Nhá Ký cáng kháng kém vái Đái đác cáng đáa xe váo tán Hà Lam, Thăng Bình đá đán bá đái cáa Đái tá Phan Hoan váo thánh phá kháng há gáp tráng iá".

Giữa lúc đó, tôi nhìn thấy Thích Quang Thọ quay vào phía góc chùa nhìn tôi một cách ái ngại. Tôi hiểu ý, nên liền chào Thích Thọ và ra về.

Sau đó, "Lực lượng Hòa hợp-Hòa giải Phật giáo" đã hướng dẫn các đoàn xe cộ về VC vào chiếm giữ các đơn vị của quân đội cũ, và dùng loa phóng thanh kêu gọi:

« Yêu cầu tất cả đồng bào hãy treo cờ Phật giáo! »

Phải công nhận là Phật giáo nói Phật tử chiếm 80% là đúng, Nhưng chỉ đúng trong những ngày này mà thôi, vì thấy các « chùa » đồng loạt treo cờ «Mặt trận giải phóng » cũng như thấy khí thế của Phật giáo như vậy, nên nhiều người bình thường chỉ theo đố thố cúng ông bà họ của Khổng Giáo như vì mưu an thân, họ đã đem các « chùa » mua cờ ngũ sắc đem về treo trước cửa, xem như là lá bùa hộ mệnh.

Trên ba tôn giáo đã chấp nhận mặt trận, chỉ có người không treo cờ Phật giáo đó là Công Giáo, Tin Lành và Cao Đài.

Ngoài ra, đồng nghiệp công việc « cách mạng » Địch địch Thích Minh Tuân, đã nhận danh: « Là phó đội trưởng của Phật giáo Hòa hợp Phật giáo QN-ĐN, Hiện tại trung ương Trung tâm của Bộ Địch, xin dâng hiến tất cả các trung ương Bộ Địch và các cơ sở khác của giáo hội cho cách mạng ». Thấy vậy, có nhiều Phật tử phản đối, Thích Minh Tuân trả lời:

« Bây giờ mình đâu có cần gì những thứ đó nữa, vì chúng ta có công đánh đuổi Má-Ngáy, những người đầu tá nuác, mặt trận của Giáo hội cần đến thì có chính phủ giúp đỡ ».

Khi nói đến LLHG, thì ngoài những công lao trên họ còn có những thành tích khác đáng kể như sau đây:

Trong lúc đồng bào trên đường di tản, LLHG đã xuống tận bến Bách Địch dùng loa phóng thanh kêu gọi:

« Chúng tôi Lc lu ng Hòa h p, Hòa gi i th b Đà N ng. Tr s đ t t i chùa Pháp Lâm s 500 đ ng Ông Ích Khiêm Đà N ng, thi t tha kêu gi i đ ng bào đ ng di t n, hỹ l i v i chính quy n cách m ng ; ng y quân, ng y quy n c p b c, ch c v gi s đ c tr nguyên c p b c và ch c v y. »

Vì th , mà tr i c i t o T.154, Tiên Ph c, Qu ng Nam, tôi bi t có ng i không ph i sĩ quan mà đã khai là « Trung úy », m c đích đ đ c « tr l i »...c p b c cũ! Nh ng không ng , r i sau đó đã ph i t ù nh nh ng sĩ quan th t. Và r i, c p b c, ch c v gi thì ph i t ù theo c p b c, ch c v y!!!

Nhân đây, tôi xin vi t thêm m t tr ng h p khác. Trong c n say máu ng i, Hòa gi i Ph t giáo cũng đã đ n nhà ông bà Tr n Qu c Thái s 06 đ ng Lý Th ng Ki t, Đà N ng, Nh ng khi p vào nhà thì ch còn căn nhà tr ng. Ông bà Tr n Qu c Thái đã ch y thoát, m t m i, chúng t c t i la hét, đ p phá lung tung. Tôi nghĩ là ông bà Tr n Qu c Thái đã có đ c m t h ng ân quá n, n u không thì chúng đã xé xác ông r i, nh l m cũng nh ông Tr n Sô v y.

Nhân đây, tôi xin nói rõ v ngôi nhà này: Tôi bi t ông bà Tr n Qu c Thái đã vay mu n c a nhi u ng i đ xây c t, Nh ng sau khi T ng Th ng Ngô Đình Di m b b n dâm thuê chém m n gi t ch t, H i đ ng Gian nhân Ph n lo n đã t ch thu v i lý do là « tài s n c a đ ng C n Lao » và dùng làm c quan Nha C nh sát Qu c gia vùng 1. Ông bà Tr n Qu c Thái đã đ t con cái đ nh nhà ng i khác, Nh ng cũng ph i th t l ng, bu c b ng đ có ti n tr cho đ n m i năm m i h t n làm nhà.

Năm 1973, vì truy tìm m i v n không có b ng ch ng là « tài s n c a C n Lao » nên ngôi nhà m i đ c tr l i cho ông bà Tr n Qu c Thái.

Đ n năm 1975, Hòa gi i Ph t giáo chi m gi , sau đó giao cho VC l y làm B ch huy công an vũ trang.

T ngày 30/04/1975, Vi t c ng ra l nh truy t m ông Tr n Qu c Thái, « Bí th đ ng C n Lao mi n Trung ». Tôi cũng bi t ông Tr n Qu c Thái là ng i B c di c , th i Đ Nh t C ng Hòa có làm Qu n tr ng qu n Đ n Bàn, Qu ng Nam, còn có C n lao hay không thì khó bi t đ c, vì đ ng C n Lao không công khai ho t đ ng nh các đ ng phái khác.

Mt n n nhân khác là ông Trn Qu c Dân, ng i Thanh Khê, qu n 2, Đà N ng, đi kháng chi n ch ng Pháp, sau đó là Thi u tá Quân đ i B c Vi t xâm nh p vào Nam. Lúc đó, ông là Trung đoàn tr ng Trung đoàn Sao Vàng, (sau là S đoàn Sao Vàng) Nguy n Chon cũng ng i Thanh Khê, Đà N ng là Trung đoàn phó. Ông là ng i đ u tiên r i b hàng ngũ VC tr v v i Chính Nghĩa Qu c Gia vào năm 1962. Ông k v i ng i thân:

"Tr c đó tôi có g p ng i c a ông Ngô Đình C n, nên m i dám quy t đ nh tr v . Sau khi quy t đ nh, tôi đã i d ng trong m t l n giao tranh v i quân đ i VNCH t i chi n tr ng Đ i L c, Qu ng Nam, tôi v t sông Thu B n và theo s h ng d n c a ng i tôi đã g p, tôi đ c g p ông Ngô Đình C n. Và tôi đ c s gi i thi u c a ông C v n nên tôi vào Sài Gòn trình di n T ng Th ng Ngô Đình Diêm., vì tôi tin t ng r ng T ng Th ng ch c ch n hi u đ c nh ng ng i đi tham gia kháng chi n. Và tôi đã nghĩ đúng, vì khi g p m t T ng Th ng, sau khi nói rõ v mình và trình bày ý nguy n c a tôi, thì T ng Th ng d y r ng:

Tôi đã hi u đ c chú em, bây gi đáng l ra tôi tr i em quân hàm Trung tá, vì ngoài đó có c p Th ng tá, Nh ng thôi vì danh d Qu c Gia em hãy nh n quân hàm Thi u tá. Tôi xin đ c ra chi n đ u, Nh ng T ng Th ng b o:

Không đ c, hãy v đoàn t v i gia đình tr c khi nh n công tác. Và T ng Th ng ban th ng tôi ba trăm ngàn đ ng t tay c a T ng Th ng".

Ông Trn Qu c Dân tr v Đà N ng, sau m t th i gian ng n ông mua m t căn nhà t i đ ng Trn Cao Vân và cu i v . R i ông đ c làm vi c t i B Công Dân V .

M t năm sau, T ng Th ng Ngô Đình Di m b b n đ m thuê, chém m n gi t ch t. Là m t ng i c ng c i, Nh ng ông Dân đã r i nu c m t, ông kêu lên:

"Th là h t! T ng Th ng không còn n a, thì s không còn ai hi u tôi ngoài T ng Th ng".

Vài tháng sau ông tâm s v i ng i thân:

"Tôi chán nản trước cảnh náo loạn binh và kiêu căng ngày càng lan rộng trên đất nước, chắc tôi sẽ xin xuất ngũ".

Tôi không nhớ rõ ngày tháng, Nhưng sau đó ông đã xin xuất ngũ và công tác với cố Vũ Hồng Khanh. Chắc với cuộc cùng VNQĐĐ của ông là một trong bọn Phó chỉ huy Thành bộ Đà Nẵng.

Ngày 24-03-1975, trong lúc ông Trần Quốc Dân chuẩn bị đưa gia đình đi di tản, thì bất ngờ hai ông: Địch Đức Thích Như Ký, Tổng thư ký Giáo hội Tăng già Quốc gia Nam-Đà Nẵng cùng Huân Phụng, cố sĩ Chánh dịch di tản Giáo hội Phật giáo quốc gia 2, Đà Nẵng (cả hai đều là cố vấn của LLHG Thành bộ ĐN) đi theo một đám "Thanh niên Phật tử" có vũ trang đến nơi (sau này tất cả trở thành công an VC). Hai người này vào nhà ông Dân, Thích Như Ký nói:

"Chúng tôi Ban lãnh đạo Lực lượng Hòa giải Thành bộ Đà Nẵng, mời ông lên chùa thiền Giáo hội để cùng làm việc, ông hãy tin tưởng vào chúng tôi và ông sẽ có một công việc trong lòng an lạc".

Nói là "mời" Nhưng đám thanh niên Phật tử đến sau lưng hai ông, tên nào cũng lăm lăm tay súng. Không còn cách nào khác, ông Dân đành phải theo chúng lên chùa.

Ông Dân đi rồi, gia đình biết ông sẽ gặp nguy, nên với ông đi hai đứa con theo cả ông bà đến chùa Pháp Lâm tức chùa Thiền Giáo hội Phật giáo Quốc gia Nam-Đà Nẵng để xin gặp chúng; Nhưng đến An ninh Phật tử chặn ngay ngoài cổng không cho vào. Với ông Dân khóc lóc, van lạy thế nào cũng không được, nên đành đi hai con trở về.

Ngày 30-03-1975, khoảng 10 giờ sáng, LLHG Phật giáo đưa ông Dân về chùa Pháp Lâm đến nhà giam Kho Địch Sơn số 15, đường Đào Duy Tân, Đà Nẵng. Lúc giờ giao, chúng đã trói hai tay ông ra sau, còn tròng thêm một vòng thòng lọng lên cổ, cách trói này giờ người chúng đã trói các viên QCCVNCH, trong cuộc bạo loạn bàn Phật xuất hiện, vào mùa hè 1966; khi áp giải các viên nói trên đến chùa Phật Đà. Bởi cách trói này, nếu người nhân bị chột, thì sợi dây sẽ tụt khỏi cổ rồi mà chết. Nhưng thôi, với chúng ta đây, mà đến "An ninh Phật tử" còn cảm sung đi kèm hai bên. Thấy vậy, ông bào Đà Nẵng đã gọi chúng là "đồng ban Áp giải".

Ngày 03-04-1975, khoảng 21 giờ tối, Nguyễn Chon, thành viên VC. Đem nhốt ông Dân tại nhà giam Kho Đ. Sáng hôm sau, người ta phát hiện xác chết của ông Dân đã chết, xác được chuyển vào Nhà Vĩnh Biệt của Quân Y Viện Duy Tân ĐN, trên thân thể của ông có nhiều vết thương.

Chúng tôi xin nhắc lại. Năm 1962, ông Dân là Trung đoàn trưởng Trung đoàn Sao Vàng, thì Nguyễn Chon là Trung đoàn phó. Sau khi ông Dân bị đem về trại về với Chính Nghĩa Quốc Gia, thì Nguyễn Chon đã thay thế ông Trán Quốc Dân làm Trung đoàn trưởng. Đến 1975, Nguyễn Chon lên thành viên. Nhờ vậy, cho chúng ta thấy, mặt mặt Phật giáo đã bắt ông Trán Quốc Dân đem giam trong chùa Pháp Lâm. Mặt khác ra lệnh cho Thích Minh Tuán đem xe ra tận đèo Phú Gia để rác Sá đoàn Sao Vàng của Nguyễn Chon (thán VC), rồi sau đó giao ông Dân cho Nguyễn Chon xử bắn, theo chế độ của VC mặt cách rõ ràng không thể chối cãi.

Sau khi ông Dân chết, bọn "An ninh Phật giáo" đã háng đán VC, xông vào nhà ông Trán Quốc Dân dùng bạo lực cướp đi vợ con ông ra khỏi nhà, mà chúng nói là "Nhà của Diám".

Vá ông Dân chết được ôm lấy bằng áo quần và dắt các con ông bà về náng tối về với gia đình tại chùa Tân Lập, Đà Nẵng.

Nháng người đã chết dưới bàn tay tàn bạo của "Lác luáng An ninh Phật giáo ở Quang":

Tái 29-03-1975, Đái "An ninh Phật giáo" Đà Nẵng bắt bảy người tại quán 3 Đà Nẵng. Trong số này chúng tôi biết mặt, biết tên bọn người, đó là các ông:

1- Há Hân, quê Quảng Ngãi, nhà ở An Thọ, An Hải Bắc, nguyên Trưởng ban Tham vấn Ty Cảnh sát Quốc gia, thái Đá Nhật Cộng Hòa. Năm 1964, ông bị Phật giáo bắt đánh vào tội "Đáng Cộng Lao".

2- Nguyễn Phán, nhà ở An Tân, An Hải Bắc, nhân viên ban 2 Chi khu quán 3, đồng viên Việt Nam Quốc Dân Đảng, thuộc Khu đồng bộ Yên Bái.

3- Phạm Lý, quê Tä Cầu, Thanh Thäy, Đän Bàn, Quäng Nam, nhà ở An Cu 3, An Häi Đông, công nhân sä Mä, đäng viên Viät Nam Quäc Dân Đäng. Cä hai vä nói trên đäu träc thuäc Trung äng Phäp đänh do cä Vũ Häng Khanh lãnh đäo.

4- Riêng ông Bùi Ngäc Cang, Phäng träng Phäng An Häi Bäc. Thäi Đä Nhät Cäng Hòa ông là nhân viên phòng 2, Thä đoàn Bäo An Đà Näng. Năm 1964, ông bä Phät giáo bät đánh vä täi "Đä đäng Cän Lao".

Lúc "Läc luäng An Ninh Phät giáo đän nhà, vä ông Cang ra mä cäa. Väa thäy mät ông Cang là mät tên Đà bän xä vào ngäng i ông liän mäy phát. Ông Bùi Ngäc Cang gäc chät ngay giäa nhà, träc sä kinh hoàng cäa vä con; bà Cang ngät xäu, các con ông gào thét lên kêu cäu, còn "Đäi An Ninh Phät Giáo länh läng bä đi ra!!!

Cùng bä bän väi bän vä kä trên, còn có ba ngäng i näa. Tôi nhä mät ngäng i tên Mua, mät ngäng i tôi quên tên cä hai ngäng i này đäu là ngäng i An Häi Đông, quän 3 Đà Näng, là Cán bä Liên hiäp Nghäp đoàn lao công, đäng viên Đäng Công Nông do Chä täch Trung äng Trän Quäc Bäu lãnh đäo; và mät ngäng i khác là nhân viên Cänh sát, ngäng i Quäng Trä (chúng tôi cũng quên tên) đã bä bän chät ngay träc Träi Ngô Quyän, An Häi Bäc, quän 3. Sau khi chät đäng bào chôn cät ngay täi chä. Cho đän träc ngày vuät biän chúng tôi vän còn thäy näm mä cäa ngäng i này täi đó, đäng bào vän thäng đän thäp häng cho näm mä vô chä này. Không biät bây giä có đäi đi näi khác hay không?

Ngoài ra, vào buäi chiäu 29-03-1975, khoäng 19 giä, vì không lên täu đi tän đäc, tôi trä vä nhà, khi xe tôi chäy đän ngã ba Huä, bäng thäy mät đám đông vây quanh träc mät căn nhà ở góc phía trái thuäc phuäng An Khê, quän 2, Đà Näng làm kät xe. Tôi phäi đäng läi, träc mät tôi là mät lä "An ninh Phät giáo" Đäng đäng sát khí träc chä vào mät căn nhà khá khang trang, đang đóng cäa, bän này la hét:

"Tät cä mäi ngäng i ở trong nhà phäi đäu ra ngoài hät, näu không thì chúng tao sä đät nhà".

Sau mät häi lâu không thäy đäng tänh; tôi nhän thäy trên khuôn mät cäa đäng bào ai cũng đäu lo sä. Có lä gän nhà nên hä biät vä nhäng ngäng i trong nhà này. Trong lúc đäng bào đang

lo ìng, thì báng có hai ngái đàn ông khoáng cháa tái ba máoi tuái đã má cánh cáa ở bên hông trái cáa căn nhà bác ra. Nháng thát bát ngá là khi hai ngái này váa bác xuáng cháa hát bác tam cáp; thì bán "An Ninh Phát Tá" lián ná súng bán xá vào hai ngái này. Cá hai vá đáu gác chát trên váng máu, thân thá nám vát ngang náa trên náa đáoi cáa bác tam cáp nái thám nhà cáa há. Tháy váy, tôi mái hái thám đáng bào ò đó và tôi đác biát: hai vá đó là hai anh em ruát và đáu là nhân viên Cánh Sát.

Trác cái chát cáa hai vá này, đáng bào đã khiáp đám vái giái tán ngay, ai vá nhà náy, tôi cũng phái rái hián tráng ìp tác. Nháng cho đán bây giá và mãi mãi, tôi ván không bao giá quên đác hình ình cáa hai vá cũng nhá căn nhà cáa há, tôi ván tâm nguyán sá có mát ngày đác trá ìi quê háng đá tìm cho ra tên há cáa nháng ngái đã chát mát cách tác tuái và oan uáng đái bàn tay tàn ác cáa Phát giáo ìn Quang; bái tôi không muán tên tuái cáa há sá bá đi vào quên lãng.

« òy ban lãnh đáo Lác luáng hòa háp, hòa giái dân tác thá bá Đà Náng »:

Ngái đáng đáu cái òy ban náy là La Thành Tá, mát tên tàn ác đã táng ra tay sát hái đáng bào trong cuác tán công phuáng Thanh Bá - Đác Lái, làm Chá tách LLHHHG Thá bá, trá sá đác đát tái chùa Pháp Lâm ò sá 500 đáng Ông Ích Khiêm Đà Náng, nái trá trì cáa Tháng táa Thích Quang Thá, Chánh Đái dián Phát giáo Quáng Nam - Đà Náng.

Chúng tôi ván nhá, bát đáu tá ngày 01/04/1975, sau khi đã có công ra tán vùng giác đón VC vào thành phá, LLHHHG liên tiáp táng ngày cho xe cháy kháp đáng phá dùng loa phóng thanh kêu gái:

« Chúng tôi Lác luáng Hòa háp-Hòa giái Thá bá Đà Náng. Yêu cáu tát cá ngáy quân, ngáy quyán, đáng phái chính trá thuác chá đá Sài Gòn, hãy mau mau táp trung vá chùa Pháp Lâm, tác chùa tánh giáo hái giao náp vũ khí và trình dián. »

Đái vái Quân, cán, chính VNCH đáu cháa biát sá phán mình sá ra sao, khi nghe ìi kêu gái đó há đã đán « chùa » đá trình dián.

Mät điäu mà chäc nhiôu ngôi còn nhô, là lúc chäy giäc đa sä sĩ quan vät bä súng, khi đän chùa trình điän không có súng đã bä La Thành Tä, mät trong nhông tên sát thä trong cuäc tän công hai Phäng Thanh Bä - Đäc Läi, 24-8-1964. Lúc này là Chä täch LLHHHG thä bä Đà Näng, cùng lũ lâu la trong cái thä bä này, län tiäng la läi, nät nä đä điäu:

« Các anh phäi giao näp súng ngän, vì sĩ quan phäi có súng ngän, các anh giä súng läi đä tìm cách chäng phá cách mäng à? Không có súng ngän chúng tôi không cäp giäy chäng nhôn đâu".

Väy là các vä sĩ quan này phäi vä đi tìm súng, Nhông súng còn đâu näa mà tìm, bäi lúc hän loän xäy ra, La Thành Tä đã ra länh cho thanh niên Phät tä phäi đi thu nhät hät đäm vä chät träc sän chùa. Nhông có vä đã đi đän nhông hang cùng, ngõ häm tìm đäc súng, có vä tìm đäc cä chäc khôu súng nhô M.16, R.15... vác lên chùa. Trong sä đó, tôi biät có mät ngôi là Thiôu Tá Đä Công Hào, Thuäc Tiôu đoàn 10, Chiän Tranh Chính Trä, cũng ôm mät bó súng, ông yên tâm đem vào chùa; Nhông không ngä khi näp súng ông läi càng bä La Thành Tä la hét càng to hän näa:

" Các anh có đem hàng trăm súng dài cũng không đäc, vì Sĩ quan thì phäi giao näp súng ngän, các anh phäi näp súng ngay, không thì đäng có trách".

Đän nuäc này, thì các vä không có "súng ngän" chä còn có mät cách là vä nhà đem tiän lên chùa đä đäa cho "Läc Luäng An Ninh phät Giáo" đäm này hä ai có tiän thì chúng läy nhông cây "súng ngän" trong cái đäng súng & träc sän chùa trao cho, đä näp và đä đäi läy cái "Giäy chäng nhôn trình điän" cäa "Thä Bä Hòa Häp-Hòa Giäi". Thiôu tá Đä Công Hào cũng phäi đem tiän mua súng. Sau đó, ông đã phäi vào nhà tù "cäi täo" T.154, đän gän mäi năm sau khi đã bä quä mät chân mäi đäc ra tù. Và bây giä, dù đã träi qua nhông năm dài bä hành hä, đäa đäy, nhông Thiôu tá Đä Công Hào vän còn giä nguyên đäc cái cây... súng ngän. Chäng biät bây giä bän Hòa häp-Hòa giäi Phät giáo có còn muän đòi Thiôu tá Đä Công Hào phäi trình ra cái cây... súng ngän näa không???

Viät Cäng trä công cho "Läc luäng Hòa häp Hòa giäi Phät giáo &n Quang":

Trä läi väi cái gäi là LLHHHG, sau khi Quân, cán, chính VNCH Đà giao näp vũ khí, thì träc sän chùa mät đäng súng cao nhô núi; thì Läc luäng Hòa häp - Hòa giäi đã đän Tòa Thä Chính

mái "y ban Quân quán" đán nhán súng. UBQQ cá Hoàng văn Lai, y viên an ninh (sau Lai là Đái tá Tráng ty công an QN-ĐN) đán chùa Pháp Lâm, Lai đáng sán « chùa » đán táng táng:

« Các anh hãy trái: Cách máng chián tháng hay Phát giáo chián tháng? Hòa giái là cái gì? Má, ngáy bách y, chúng tôi táp thu chá có có ai đánh đầu mà hòa giái, còn súng, chúng tôi không cán, cho các anh đáy!!!".

Báy giá đán luát « Ban lãnh đáo hòa giái » láy Hoàng văn Lai đáy chá đáng súng đi, vì đá đáng súng nám hoài sán « chùa » thì ... không tán.

Sau đó « y ban quân quán » ra lánh nhá sau:

"- Sĩ quan trình đián tái sá 03 Duy Tân.

- Ngáy quyán trình đián tái sá 12 Bách Đáng.

- Đáng phái chính trá trình đián táp thá tái sá 09 Gia Long".

Có ngáng nghĩ ráng đã có giáy cháng nhán cáa « Lác láng Hòa háp, Hòa giái Phát giáo » nên không đi trình đián náa. Nháng nhiáu vá đã bá bát vì không có giáy cháng nhán cáa "y ban quân quán", có ngáng i xuát trình giáy cháng nhán cáa « LLHHHG » thì bán an ninh nói:

« Giáy cháng nhán cáa hòa giái hãy bá vào sát rác vì không có giá trá, chá có giáy cháng nhán cáa y ban quân quán, có chá ký cáa ông Hoàng văn Lai mái có giá trá".

Cuái cùng Quân, Cán, Chính VNCH á thành phá phái đi trình đián hai lán, Nháng may là lán sau không bá đòi náp súng ngán náa!!!

Bây giờ đán lá tá « cách máng tháng công » cho « Lác luáng hòa giái:

Qua sá thanh lác, mát sá đáng bá rát, riêng La thành Tá đá cá tiáp tác làm viác trong « Mát trán tá quác » hián nay La Thành Tá là « Tráng ban háng đán gia đánh Phát tá Quáng Nam - Đà Náng ».

" Chính quyán Phát Giáo":

Mát đái u, hán ai hát chính LLHG Phát giáo chác khó quên, áy là trong thái gian hán mát tháng tá 20/03/1975, LLHG đã nái lên cáp chính quyán pháng, khóm xã, thôn, bái chính quyán cũ có ngái đá di tán, còn nháng ngái kát lái vì tháy nháng bá mát đáng đáng sát khí cáa nháng « ông » hòa giái nên cháng ai dám nói gì. Há cũng tá xáng là Pháng tráng, Xã tráng, Thôn, Khóm tráng, đã làm máa làm giáng, bát giát ngái, láp tòa án nhân dân đáu tá nhiáu ngái đán 29/03/1975, VC vào thành phá rái, chúng cũng không há nói gì mà còn vui vá bát tay « các ông » hòa giái gái là « đáng chí ». Nháng sau ngày 30/04/1975, Viát cáng mái yêu cáu các khuôn hái bàn giao chính quyán cho chúng. Đái u này đã làm « Hòa giái Phát giáo » bá mát mát trác dân chúng, nên « Chính quyán Hòa giái » nhát đánh không cháu bàn giao, vì đã nám quyán hán mát tháng rái, giát ngái cháng ít, bát giam cũng nhiáu (nhá tôi đã viát tá bài trác). Nên chính quyán hòa giái đòi VC phái háp thác hóa cho há trá thành nháng cán bá lãnh đáo phuáng, khóm, xã, thôn vì đã có công lao đáa xe đi đón bá đái Bác Viát vào thành phá.

Cuái cùng Viát cáng tá chác mát cuác mít-tinh tái Đái phát thanh Đà Náng, trong buái mít tinh ban tá chác Đái giái thiáu tên Trán Thán, Tháng vá tá nhá y Quáng-Đá lên phát biáu nhu sau:

« Sá dĩ có cuác mít-tinh hôm nay là do sá đòi hái cáa Phát giáo. Tôi nhán mánh là Phát giáo chá không có hòa háp, hòa giái chi hát á. Vì cái chiáu bài hòa háp, hòa giái là chá do Phát giáo tá chác ra đá láa báp vái chá đá Sài Gòn mà thôi. Chúng tôi công nhán Phát giáo án Quang đã có công đóng góp vái cách máng đánh đá Má-ngáy. Nháng, đó là nghĩa vá công dân chá không vì thá mà Phát giáo đòi cám quyán. Hián nay, còn có mát sá phuáng, khóm, xã, thôn thuác các khuôn hái còn nám giá không cháu bàn giao cho áy ban nhân dân các đáa pháng. Phát giáo nên biát, ngày xáa ông Lý Ván Hánh là cha ruát ông Lý Công Uán nên Phát giáo muán làm gì thì làm, còn hián nay ông Đôn Háu không phái là cha cáa đáng chí Lê Duán, và chính quyán cách máng chá không phái là triáu Lý. Váy chúng tôi yêu cáu Phát giáo phái khán

tráng bàn giao gäp, náu chäm trá chúng tôi sä có biän pháp... ».

Nói đän đây, y näi nóng vung tay hét:

« Nay đät näc đã có đäc läp tä do räi mà không lo tu thân, tăng gia sän xuät đä góp phän xây đäng đät nuäc, mà cä đòi cäm quyän! Phät giáo läy tä cách gì đä đòi cäm quyän? Ai cho cäm quyän? Phät giáo chä có cäm ...cäm ... cäm... »

Bäng nhiên có tiäng cäi näi lên, nhiäu bà cuäi län quá khiän tên Thän phäi khäng läi, räi không biät phäi nói tiäp nhäng gì nên y nói đäi:

« O ... cäm ... cäm ... cäm ...cái gì cũng đäc Nhäng không đäc cäm quyän".

Thích Đôn Häu bät buäc đäng bào phäi đi điän hành mäng sinh nhät Hä Chí Minh:

Ngày 18/05/1975, Thích Đôn Häu chä thä tänh giáo häi Quäng Nam - Đà Näng và Thä bä Hòa giäi tä chäc sinh nhät Hä Chí Minh täi chùa Pháp Lâm. Träc khi tä chäc sinh nhät, các khuôn häi täi các quän lân cän và thành phä Đà Näng Đà ra länh cho đäng bào phäi täp trung vä « chùa » Phä Đà « đä bät đäu cuäc điän hành chào mäng chiän thäng và đä sinh nhät cäa bác Hä vä cha già cäa dân täc ». "Läc luäng Hòa häp-Hòa giäi " đã bät đäng bào ä các quän nhä: Duy Xuyên, Điän Bàn, Häi An, Hòa Väng... phäi đi bä, mäi ngäi phäi tay cäm đèn gió đä đem xuäng thì thäp sáng lên cho nó ra vä « phän khäi hä häi » và gói cäm đem theo đä ăn đäc đäng vì có näi phäi đi bä mät ngày mät đêm mäi täi Đà Näng. Träc khi đi, các khuôn häi đã täp đät cho đäng bào hô khäu hiäu nhä sau: Khi nhäng « ông » hòa giäi tay cäm loa phóng thanh, mäm hô:

« Hoan hô bä đäi giäi phóng miän nam anh hùng.» thì đäng bào phäi hô län « hoan hô ...hoan hô... » còn khi mäy « ông » hô: « Đä Đäo đä quäc Mä và ngäy quyän tay sai bán nuäc", thì đäng bào phäi hô « đä đäo...đä đäo... »

Nhäng sau mät đêm ngày đi bä vì mät và buän ngä, nên đäng bào chäng còn nhä nhäng gì khác cä, mà chä còn nhä bän tiäng « hoan hô » và « đä đäo » mà thôi. Tôi vän nhä nhä in vào đêm äy đã hän mät giä sáng ngày 19/05/1975. Lúc đó tôi đang ngä, thì bäng nghe tiäng chân ngä i đi, tiäng än ào, tiäng loa phóng thanh cùng väi tiäng hô « hoan hô...đä đäo... » Bäng giä mäi län nhä läi chuyän đêm äy, näu có ai thì tôi kä läi đä cùng cäi, còn näu chä mình tôi, thì tôi ... cuäi mät mình.

Đêm äy, khi đoàn ngä i đã bä các «ông» hòa giäi hành hä đang đi qua nhà, tôi đã väa cäm thäng đäng bào väa không nén đäc tiäng cuäi, khi nghe mäy «ông» hòa giäi tay cäm loa phóng thanh mäm la äi äi:

«Bà con äi! ai rät gäi cäm?» thì có tiäng cäa đäng bào đáp trä: « hoan hô... hoan hô... »

Nghe väy mäy « ông » hòa giäi läi la län:

« Bà con äi! gäi cäm ai rät? »

Đäng bào läi hô « đä đäo ... đä đäo ...». Cä tiäp täc nhä väy, mät häi lâu, đäng bào cäm tä nhäm, mät mä cũng chä biät có « hoan hô » väi « đä đäo » cái... gäi cäm.

Cuäi cùng, các « ông Hòa giäi» täc quá mäi đi täi gän täng nhóm ngä i, tay đäp mänh vào ngä i hä mäm hét:

«Gän sáng räi, tänh täo đi, nghe chúng tôi nói đây nè ai... làm... rät... gäi... cäm... thì nhän läi, chänghe cái gì đâu mà cä hoan hô väi đä đäo hoài...väy hä? » Lúc đó đäng bào mäi biät là có « sä cä ».

Nên biät là lúc đó, đäng bào rät sä Hòa giäi Phät giáo, các khuôn häi buäc mäi gia đình ít nhät phäi có mät ngä i phäi cäm đèn gió đi diän hành. Täi thành phä Đà Näng, đä cho nó có « hä thäng » träc khi diän hành đän « chùa » Pháp lâm, các khuôn häi dùng loa phóng thanh

kêu gọi:

" Yêu cầu tất cả đồng bào hãy tập trung về tôi « chùa » Phá Đà á 340 đồng Phan Châu Trinh ĐN, tất cả Phật học viên Trung phần, đồng bào tu cư đi hành trên khắp thành phố suốt đêm để mong cách mạng chiến thắng, cho đến sáng ngày 19-05, trước khi đến chùa Pháp Lâm tôi sẽ 500, đồng Ông Ích Khiêm để mong sinh nhật Hồ Chí Minh vĩ đại!"

Trái về tu cư đi hành hay đúng hơn là Hành đi. Sau khi đã thấy những sự kiện kể trên, tôi nghĩ chá Trái sáng sẽ xuống chùa Pháp Lâm xem thế mới việc ra sao.

Khi đến đến « chùa » Pháp Lâm, tôi cùng vào về đồng bào đi hành. Chúng tôi đã cháng kiện « Thích áng táa » Thích Đôn Hồ u gọi tôi nói:

"Yêu cầu đồng bào nay hãy lập tôi nhà mặt bàn thờ thờ trang trọng, phải có như bác Hồ kính yêu để thờ về cha già của dân tộc, như đang có tôi các chùa, đồng bào hãy đến để mua đem về mà thờ ».

Tập theo Thích Đôn Hồ u (dân Đà Nẵng thường gọi là Thích Đôn Hồ u hoặc Thích Đâm Hồ u), gọi tôi mặt « cán bộ cách mạng lên nói chuyện về đồng bào » khi ngày này lên nói chuyện đã tôi gọi tôi tên là Hoàng Châu Ký, Giám đốc Sở Thông tin văn hóa khu trung, Trung bộ.

Hoàng Châu Ký đã gọi tôi khen gọi có đơn như sau:

« ... Quý Thích áng táa, đồng đức và quý về thuác lực lòng hòa hợp hòa giải, là những người đã có công về cách mạng, tham gia đánh đổ Má-ngáy, thật là đáng gọi khen. Trước đây, quý về nói là bộ Má-Ngáy áp bức, kẻm khắp không có tự do, nay cách mạng đã gọi phóng, không còn ai áp bức nữa. Nay, quý về tự sẽ đến đức tự do về tôi chùa tu hành. Ngoài ra, cách mạng sẽ giúp đồng bào cách tự do để tự kiện cho có đức đại đức quý về đức tự do làm chá, tự do lao động sản xuất, để góp phần xây dựng đất nước, và để đức vinh đức là không còn ăn bám vào thiên hạ nữa.

mái ngái tù phái vào phòng đá mát công an gái là « Cán bá trác trái » đá m danh xong rái khóa cáa lái. Nháng cháa đá mà còn có mát nhà Biát Giam, trong nhà náy có nháng thanh sát gài hai chiác cùm sát xuyên qua Táng gách kiên cá, đá cùm hai chân ngái tù, phòng chá bán mét vuông, không có cáa sá, chá có mát lá thông hái hình tròn đáng kính khoáng 08 cm (tám phân), bên ngoài là cánh cáa sát có gài mát thanh sát có khóa sát. Trong trái còn có nhà cáp duáng (nhà báp) mát trám xá. Ngoài ra, quanh trái VC còn xây thêm các phân trái nhá các trái: Trái Thôn Năm, Thôn Tá, Na Sơn, Nà Thao, Lò gách, Nhà chán nuôi, Nhà máy ly tâm sán xuát đáng (chá phân phái cho công an, còn tù cái táo thì chá đác nhìn mà thôi). Đáu năm 1979, vì đánh nhau vái Tàu nên VC chuán bá đáa mát sá vá tù ra Bác, đã phái ngáng lái, thay vào đó VC đã láp thêm nhà biát giam 02.79 (Đáng Má). Rái thay vì đáa ra Bác; vào đêm 03-05-1979, các vá này đã bá trái đánh chát vào nhau. Sau đó, các vá đã bá công an vũ trang dao ká cá, súng ká láng, đáa vào nhà biát giam 02.79 (Đáng Má) trong mát đêm khuya tái Trái. Trong sá này có bán vá tu sĩ đó là quý ngài: Linh mác Đáng Đáng Canh, hián nay quán nhiám giáo xá Thanh Bá, Đà Náng, Linh mác Vũ Đán, hián nay quán nhiám giáo xá Phú Tháng, Đà Náng, Linh mác Nguyán Đáng Ánh. Riêng Linh Mác Táng Kiên Hùng sau khi ra tù ngài trá vá giáo xá Tam Tòa, Nháng công an QN-ĐN đã trác xuát ngài vào mián Nam, rái ngài sang Hoa Ká, hián nay ngài đã vào dòng tu kín tái Hoa Ká, và Mác sá Đáng Đáng Đình Nguyán, hián cũng đã tiáp tác háu viác Chúa á Hoa Ká.

Ngoài các trái tù nam, VC cũng láp thêm phân Trái Ná gám có năm nhà, có nhà cáp dáng, trám xá riêng, các phòng cũng kiên cá nhá trái nam. Nháng mái khi ná tù « vi phám nái quy » thì công an trái ná lái "Láp biên bán" đá đáa vào cùm trong nhà biát giam cáa trái nam, vì trái ná không có nhà cùm biát giam. Ví thá, ná tù vì mác cá nên rát sá bá vào nhà cùm á bên trái nam; bái bát ká mát ná tù nào chá cán có mát giá bá ôm áo quán đi vào nhà cùm á trái nam, là cá hai trái nam - ná tù đáu biát tát cá.

Hai trái nam, ná cách nhau mát giòng suái nhá, « tuy xa mà gán, tuy gán mà xa » chung mát hái tráng đá hai trái nam, ná cùng hác táp chính trá, hoác háp toàn trái mái khi trong trái có nhiáu ngái « vi phám nái quy » hoác xem văn nghá vào đáp Tát, hay ngày 2/09, » nghá sĩ » là các anh chá em đa sá là các anh chá em thuác Chián Tranh Chính Trá cũ.

Nói đán nhà tù này, thát là kinh hoàng, kháng khiáp!!! Vì là nhà tù lao đáng chuyên vá nông nghiáp, nên cá nam lán ná tù đáu phái làm nháng công viác vô cùng náng nhác. Hàng ngày, ná tù chúng tôi tháng đi làm chung vái quý vá nhà 08 do Trung tá Nguyán Văn Chuác « Tá quán » (nhà tráng) quý vá này đã táng qua nhà biát giam 02-79 (Đáng Má) và nhà 10 do Thiáu tá Tráng Quang Dũng làm nhà tráng, ngày nào hai nhà này cũng thay phiên lao đáng bên ná tù. Các anh đã thay trâu bò cày, báa cho ná cáy, gát. Vái chá tiêu chung, ba ngái mát sào, bát buác phái đát trong ngày. Ngoài ra phái leo lên đái cao cuác đát tráng sán, mái ngày vái chá tiêu váa cuác váa tráng phái « đát » 500 cây hom sán, hay cuác đát tráng mía, táa đáu, tráng khoai, lên ráng nam đán cái, ná vắc xuáng chát thành mét khái, cũng phái "đát chá tiêu". Nói

tóm lßi làm vißc gì cung phßi « đßt chß tiêu » hßt.

Nhßng không phßi « đßt chß tiêu » rßi mà tßi vß phòng đßc ngß sßm, mà tßt cß chúng tßi, sau giß ăn tßi còn phßi «làm tranh thß» hái đßu phßng (lßc) cũng «chß tiêu» cho ba ngß i đßy mßt thúng mßi đßc vß phòng, đßt lßng xußng chßa đßc bao lâu thì 06 giß sáng phßi thßc đßy đß bßt đßu mßt ngày lao đßng khác. Có khi vßa ăn tßi xong, phßi «tranh thß» làm cß mía... Thôi thì đß thß «tranh thß» không làm sao kß hßt.

Chúng tßi vßn nhß, có nhßng lßn sußt ngày đßm mình đßi sinh, lßy, tßi ngßc, tßi bßng làm mßi cho đßa; Nhßng vßn "không đßt chß tiêu". Vì vßy, đßn chißu vß trßi, chúng tßi đã bß phßt, bßng cách không cho tßm rßa. Nhßng lßn nhß thß, chúng tßi cß khóc nhß mßa, chßng làm sao nußt nßi chén sßn đßn cßm, cũng không sao ngß đßc vì trên ngß i còn dây dính nhßng bùn lßy, hôi hám!!!

Chúng tßi cũng không bao giß quên nhßng năm tháng lao đßng bên các vß Quân, cán, chính VNCH, thußc nhà 08 và nhà 10. Tôi vßn nhß mãi nhßng ánh mßt đßy thßng cßm và lo lßng cßa các anh, khi nhìn chúng tßi vßi nhßng tßm thân yßu đßi, mà các anh chß nhìn thßy tß bßng, tßng cßnßi trên sinh lßy, trong nhßng ngày đông bußt giá, đßn nhßng ngày hß nßng nhß thißu đßt. Đôi chân cßa chúng tßi lúc nào cũng phßi lßn bßc theo nhßng cây đßa, do chính các anh đßn tß trên rßng đßm bß xußng rußng. Các anh luôn luôn lßu ý đßn chúng tßi, đß khi nào nß tù có ai lß trßt chân khßi cây đßa, thì các anh kßp thßi nßi cußc, nßi tay, kéo chúng tßi lên. Vì thß, có nhißu ngß i rßi xußng rußng, Nhßng không hß có mßt ai bß chßt vùi thân đßi sinh lßy cß

Nhßng vßi tôi, mßc dù bß tù đßy. Tôi vßn thßy mình có cái « may mßn » là « đßc » chßng kißn nhßng trßn đßn thù dã man, tàn bßo nhßt mà công an trßi đã giáng trên nhßng tßm thân gßy yßu, trß xßng cßa nhißu vß tù, nhßng vì là mßt bài vißt có hßn, nên tôi chß nói đßn nhßng trßng hßp nhß sau đây:

-Thißu tá Hß Minh, ông đã bß « kß lußt » cùm tay, chân, mißng, và ß phòng bißt giam. Chßng nhßng thß, mà ông còn bß công an trßi dùng nhßng khúc cßi đánh đßp nhißu lßn, đßn nßi mßi lßn ông bß đánh, tù nhân chß nghe tißng hét, tißng rú cßa ông chß không hß nghe tißng ông nói thành lßi. Mßt lßn, tù nhân nghe tißng mß cßa cßa thanh sßt phòng bißt giam. Hß thßy ông Hß Minh bß hai tên công an vũ trang lßi ra khßi phòng, rßi dùng nhßng khúc cßi đánh tßi tßp lên ngß i ông. Đau quá, ông bß chßy quanh khu bißt giam, lúc ßy, nhißu ngß i mßi nhìn thßy chißc cùm đã không còn trên mißng cßa ông nßa, Nhßng ông không còn hét thành lßi, mà chß có

tiếng rú vô cùng man dại, đôi mắt vô hồn, nét mặt thối thối, có lẽ ông đã mất trí, cũng có thể vì chiếc cùm lâu ngày trên miệng đã làm ông không còn nói được nữa. Nhưng bọn công an vẫn đánh vì nói ông gièm căm, chúng cứ tiếp tục đánh, buộc ông phải nói. Khi ông ngã sụp xuống mất đất thì chúng không đánh bọn người khúc củi nữa, mà chúng thòng chân giày đạp lên đầu, lên lưng ông, cho đến lúc ông nằm bất động, chúng mới cho « trốt tọt » trở lại khiêng xuống trạm xá trạm 1. Nhưng đã quá trễ, vì khi vào trạm xá, thì thân xác ông Đà lờn người tụt bao giờ. Mọi người nhìn thấy hay nhìn bọn công an trạm đã đạp lên cái xác chết của ông.

- Đợi ủy Nguyễn Phú Hưng, bọn cùm bắt đối cho đến chết. Khi chết rồi, mà đôi chân của ông vẫn còn trong đôi cùm sắt treo trên Tường, thân thể quật queo trên nền gạch lờn lờo của phòng biệt giam tăm tối!!!

- Thiệt tá Nguyễn Xuân Giáo, cựu Trưởng ty Cảnh sát Quốc gia Quảng Nam (thời Đệ Nhất Cộng Hòa). Trước khi chết, ông đã bị hành hạ đến không còn nhìn ra được là con người nữa. Ngày ông chết trong nhà biệt giam, khi đưa ra ngoài, không biệt là vô tình hay hữu ý, mà bọn công an đã cho người con trai ruột của ông cùng đồng tù là anh Nguyễn Xuân Đệ cưỡi xiếc đi chôn, mà vẫn không biệt đó là cha ruột của mình. Cho đến khi huyết mệnh Đà lập đất xong, tên công an trạm ra lờn cho « trốt tọt » trở lại mang thể bọn người gầy đến và viết tên Nguyễn Xuân Giáo, đem cùm dìm chân. Lúc ấy, anh Đệ cầm kính hoàng, chết đuối ngả lăn xuống đất, ôm lấy nắm cơm của đồng sinh thành và a lờy và a kêu Trốt. Nhưng Trốt thì ở trên cao và xa quá, còn công an thì ở gần, nên chúng ra lờn cho « trốt tọt » trở lại với anh dờy và lôi vào phòng. Trước Cảnh Trốt sụp, đất thối mọt, tụt cụt tù nhân chết biệt rồi vì cơm thối ng và đau xót!!!

- Chúng tôi cũng đã chửi người tên "Đệ Ng C", hôm ấy là ngày cày lúa, bọn công an bọn Trung tá Không quân, anh Nguyễn Văn Đệ c nư ă, đến khi đến cơm ra cho chúng, bọn chúng nói anh rửa rau muối không sạch, là muối để để chúng, rồi mấy tên công an vũ trang đã dùng báng súng, dùng giày, đánh, đạp vào người anh đến ngã ngửa xuống mất đất trốt c mất M c s Đệ Ng Đệ Nguyễn và Giáo s Đệ Ng Sĩ Ninh, là hai vị tù chủ trách nhiệm đạp nư c ru ng và đi s n t i "Đệ Ng C", cùng đồng đồng tù c i t o. Chúng tôi hết sức kính hoàng và vô cùng đau đến, nhưng không biệt phải làm gì hơn là cúi mặt để đầu đi nh ng dòng nư t m t c trào tuôn t đáy lòng th ng c m, và cũng t n i u t h n. B i, anh Đệ c đã l n tu i, m t kém nh ng không có kính, nư anh có rửa rau không để c s ch thì đó không phải là l i c a anh. T i sao chúng không bọn nh ng ng i tù khác m t còn nhìn rõ hơn để nư ă cho chúng. V i i, chúng biệt rõ là anh Nguyễn Văn Đệ c không có ý để để chúng, Nhưng chúng muối đánh anh vì lòng thù hơn. Nên biệt, bọn công an luôn luôn tìm mất s h nh nào đó của tù c i t o để có c mà đánh, đạp, cùm kẹp để hành hạ thù mà thôi.

- Trung tá Nguyễn Tấn Lộc, quân trưởng quân Đệ C D c, người tên ng bọn cùm c tay, chân, có

khi b cùm c mi ng. Tr c khi b cùm mi ng, ông đã xin Linh m c Vũ D n, Linh M c Đ ng Đình Canh, Linh M c Nguy n Đình Ánh, Linh M c T ng Kiên Hùng, truy n d y Kinh Thánh cho ông, nên m i l n b cùm mi ng, nh ng còn hai tai nên qua cái l thông h i c a phòng bi t giam, ông v n h c thu c hai câu Kinh Thánh m i ngày. Và nhi m m u thay, ông đã thoát ch t. Bây gi ông đã sang Hoa K theo di n tù c i t o.

Ng i ta th ng b o khi cùng đ ng, s p ch t m i th y Tr i. Qu đúng nh v y, khi vào các nhà tù c a Vi t C ng là đi vào t l , và chính n i y con ng i m i bi t đ n Đ ng Toàn Năng.

- Ngoài ra, còn có nhi u v b x b n t i tr i nh Đ i tá Nguy n Văn Bình ... Đ c bi t là K s Trung úy Tr n Quang Trân đã b x b n vì t ch c gi i thoát t t c tù nhân. Nên bi t, ông Tr n Quang Trân là m t K s đi n t , t ng đ c tu nghi p t i Nh t và Hoa K , ông đ c công an tr i giao cho t t c công vi c b o qu n đi n, đài trong tr i, đ c t do v thành ph Đà N ng mua ph từng các lo i máy móc cho tr i, ông cũng là m t tay tr ng c a đ i văn ngh tr i, Nh ng ông không th ung dung đ hu ng nh ng u đ i c a Vi t c ng, không th nhìn nh ng ng i đ ng c nh ng b đ a đầy. Nên ông ph i hành đ ng, đ r i ông ph i ch u ch t th m!!!

- Ngày ông Tr n Quang Trân b x b n, m t bu i chi u kho ng 06 h 30 ngày 27/05/1982, khi c hai tr i nam, n đã ăn « c m » xong. Tr i nam đã đi m danh khóa c a, nh ng tr i n ch a đi m danh. Vì th , chúng tôi còn r nhau đi quanh sân tr i đ « tâm s ». B ng nhiên, chúng tôi th y m t ti u đ i công an vũ trang xu t hi n, chúng k m ông Tr n Quang Trân i gi a và d t theo b n nam « tr t t » khiêng m t chi c quan tài, t t c đang đi v h ng H Ông H c, là n i dành đ chôn tù c i t o. Riêng tôi, là th c t, may đ c Âu-Vi t ph c, nên th nh tho ng công an tr i b o đi l y s đo i gia đình chúng đ vào may trong tr i nam, vì tr i nam có b n máy may, tr i n không có, máy may ch dành đ may áo qu n cho công an, còn tù ph i t vá áo qu n rách b ng nh ng s i nylon, tách ra t bao cát mà ngày x a th ng dùng đ làm h m tránh đ n. M i l n m t « cán b » nào mu n nh tôi c t, may, thì chính « cán b » y ph i đích thân ra tr i n xin phép « cán b tr c tr i » đ nh n và cùng đi v i tôi đ n nhà, sau khi đo, đ n ngày tôi vào tr i nam đ may công an cũng ph i đi kèm, may xong, l i d t tôi v tr cho « cán b tr c tr i ».

Vì v y, lúc y tôi đang t nhà c a v ch ng Phó giám th Nguy n Văn Bá và v là Nguy n Th Thanh Yên ng i K Hà, qu n Lý Tín, Qu ng Tín. Yên là « cán b y t » Th i gian này Nguy n Văn Bá đã lên Phân tr i Thôn 05 đ kiêm luôn ch c Tr ng tr i Thôn 05. Nh ng không hi u vì quên gi hành quy t ông Tr n Quang Trân, hay vì tôi đo áo qu n cho c gia đình nên b ch m tr gi gi c. Nhà c a v ch ng tên Bá i g n H ông H c. Trên đ ng v tr i có « cán b » Yên đi kèm, tôi đã nhìn th y ông Tr n Quang Trân b b t m t và cùm mi ng, vì s ông Trân có th có l i nói b t l i, hoc hô kh u hi u, ngay nh Trung tá Nguy n T i L c, khi b k lu t

cũng phải bị cùm miếng, bị n công an trong trại không bao giờ cho tù nói chuyện gì mình muốn nói.. Ông Trần Quang Trân bị đưa đến Hông Hóc.Vừa thấy tôi, mấy tên công an hét lớn, bắt tôi nhanh chân vào trại, « cán bộ » Yên báo tôi chửi ngay vào trại, không được nhìn cái gì cả, còn y thấy cũng chửi bị vào đám mía của nhà «Phó giám thị » Nguyễn Văn Tài và vừa là Trần Thủ Lộ cán bộ phó trách hỏi tù của tôi. Tôi lên nhìn ông Trần rồi cúi đầu đi thủng. Khi vào trại, tôi thấy mấy người tù đứng khóc, vì họ cũng đã thấy, và đã biết những gì sắp xảy ra!!! Khoảng nửa giờ sau, có mấy phát súng nổ. Mặc dù biết bị n « trại tù » và đi công an hành quy, không có mấy ai biết, hay thấy được giây phút cuối cùng của ông Trần Quang Trân, Những người tù đứng hiu khi nhìn thấy chiếc quan tài khiêng đi bên cạnh ông, nên họ biết chắc chắn những phát súng đó là đã bắn vào ông Trần. Không cảm lòng được nữa, cả trại rồi khóc thét lên, tiếng khóc thét của Trần, làm bị n công an trên cả quan nghe được. Vì thế, « cán bộ trại tù » tên Trần Thủ Thu vừa của « giám thị » Huỳnh Văn Hưng người Bình Định, Thăng Bình, Quảng Nam, đã xuống trại, y thấy phùng mang trại tù hết chúng tôi, báo tất cả vào phòng khóa của tôi. Y còn nói: « Nếu các anh còn khóc thì sẽ cùm đứng hát ». Những chúng tôi không sợ, vì cùm hát thì lấy ai ngày mai đi lao động.

Trong những ngày đi cắt bãi (cắt những cành lá trên ngọn để bỏ vào chuồng trâu, bò làm phân bón ruộng) quanh Hông Hóc, tôi đã bị n lên lút đến gần ngôi mộ ông Trần Quang Trân. Ông được chôn riêng trên ngọn đồi, dưới chân mộ là một gốc cây cao, có bóng mát tỏa xuống che mát một mảnh đất tàn, một linh hồn, mà lúc sinh tiền là một tâm hồn cao thượng. Những ngày bị cùm kẹp trong phòng biệt giam, những người tù bị cùm bên cạnh phòng của ông, vẫn thường nghe ông hát lên những Bài Thánh Ca với lời nguyện cầu cho đất nước, cho đồng bào, cho những người tù đồng cảnh ngộ. Mỗi lần vì nghe mộ ông, tôi chửi vừa đi vừa nhìn, chửi không bao giờ dám động lòng, vì tất cả tù nhân đều ai đến thăm mộ ông mà bắt chúng bắt được, sẽ bỏ vào nhà cùm biệt giam cả.

Tôi cũng biết chắc chắn, khi VC mở tòa án tại trại để tuyên án tội hình ông Trần Quang Trân, cũng như lúc xảy ra bị n VC đứng không cho thân nhân và vợ, con ông Xuân Hòa, Xuân Lộ, Đặng Nai được biết.

Nói về những việc đã chết trong trại tù còn nhiều lắm, khó có thể viết đầy đủ trên một trang báo. Nên tôi xin phép nhà để viết về một hoàn cảnh những tâm khác của một người, hay nói đúng hơn là của gia đình đã bị VC đưa đầy đến cảnh khốn cùng, nếu không có niềm tin nơi Đảng Trời Cao thì tôi chắc hẳn đã không làm sao vượt qua được những đau, nghiệt ngã, oan khiên mà đồng chí Công Sơn Việt Nam đã giáng cho gia đình tôi, đó là trại giam hợp của gia đình Giáo Sĩ Thủ Đức Nguyễn Sĩ Bùi Văn Giỏi. Khi đi vào Nam năm 1954, ông làm nghề dạy học, bà theo tôi buôn bán, tiếng tăm danh thơm đến được một căn nhà tại phuồng Tam Tòa, đồng chí Trần Cao Vân Đà Nẵng. Khi ông vào tù của tôi, công an Đà Nẵng đưa 4 tên thu căn nhà của ông bà. Bà đau buồn, ngã bệnh rồi mất tại tuổi 36. Ngày mất mẹ, các con ông và người thân đồng cảnh ngộ u khổn VC cho ông về chôn cất xong rồi tiếp tục vào tù, Những VC vẫn không cho. Ông đã

không để c nhìn m t ng i b n trăm năm vào giây phút cu i cùng!!! Nh bà con giúp đ , các con ông chôn m , trong lúc cha v n trong tù!!! Ch có Tr i cao m i th u đ c n i đau th ng c a các con ông Bùi Văn Gi i khi v n vành khăn tang khóc m , cũng nh n i đ n Đâu c a ông Bùi Văn Gi i trong tr i từ "c i t o"!!!

Nh ng năm dài trong lao lý, Giáo S Bùi Văn Gi i đã t ng b đ a vào nhà "Bi t giam 2.79" t c Đ ng M và nhà "Bi t giam Nhà Tr ng" cùng v i nhi u v sĩ quan cao c p và các v cán b lãnh đ o cao c p c a các chính đ ng. Khi b bênh n ng Giáo s Bùi Văn Gi i ph i vào b nh xá Tr i 1 (tr i chính), khi xu t vi n ông lao đ ng t rau xanh sau tr i n , th i gian này tôi v n th ng th y ông v i mái tóc b c ph , t m thân g y y u, Nh ng ti ng hát c a ông qua nh ng Bài Thánh Ca nghe v n vút cao nh bay đ n t n Tr i xanh.

Ngày ra tù, theo i Th y, tôi đ n thăm các con c a Th y. Đ c bi t khi t ch thu nhà, công an Đà N ng nói là vì « nhân đ o » nên ch a i m t phòng trong căn nhà c a ông bà ch b n mét vuông, đ các con ông ăn, ng , còn n u nu ng thì ph i nhóm b p ngoài sân. Nh ng nh ng ngày m a và mùa đông thì ph i đ i b p vào phòng, b n đ a con ông bà ph i ăn, ng chung v i tro và khói b p. Nh ng ch a đ , công an còn bu c các con c a Giáo S Bùi Văn Gi i ph i tr i n nhà hàng tháng cho Ty nhà đ t, vì căn nhà đã thu c s qu n lý c a nhà nu c!!!

V i hoàn c nh b v , cha tù, m t m , các con ông ph i b h c, đ a vá xe đ p, đ a làm thuê. Riêng Thu con gái út, là con gái y u đ u i i còn nh , nên ph i làm ngh thuê, may m n đ góp ph n tr i n thuê cho chính căn nhà mà do m hôi, nu c m t c a cha m mình đầ t o nên. Vì n u không tr thì s b đ u i ra kh i phòng, r i ph i lang thang đ u đ ng xó ch . Sau 13 năm tù c i t o, ông đã sang Hoa K và hi n đang là Ch nhi m Nguy t san V Bên M La Vang t i Portland, Hoa K .

T m thay i k t:

Khi vi t đ n nh ng dòng này, tôi b ng th y có h i bu n; b i chúng tôi bi t có r t nhi u ng i đã bi t, đã th y nh ng hành vi tàn ác c a Ph t Giáo n Quang trong su t bao nhiêu năm qua. Song cho đ n gi này cũng ch th y xu t hi n m t s ít bài vi t v các bi n c nh : Cu c th m sát t i Thanh B - Đ c L i, 24-08-1964- Cu c B o Lo n t i mi n Trung, mùa hè 1966, Cu c Th m Sát T t M u Thân, 1968 và v ngày n c Vi t Nam C ng Hòa đã r i vào tay c a c ng s n Hà N i: 30-04-1975. Nh ng, t t c h đã vì m t l nào đó, nên đ u tránh né, không mu n hay không dám vi t h t nh ng s th t. Chúng tôi nghĩ r ng, có th b i b ám nh v i nh ng hình nh gi t ng i c a n Quang nên h s đ ng ch m, ho c vì đang đ ng vào m t t ch c

nào đó mà phái cán đán ở n Quáng; và còn mát lý do khác náa là há sá mát ngày nào đó phái cán đán lá phiáu cáa ở n Quáng. Riêng ká viát bài này là mát ngái không há có tham váng vá chính trá, nên dù bát ká mát thá lác nào cám quyán tái Viát Nam, ká này cũng không màng đán mát đáa vá, chác tác gì cá. Vì thá, nên không bao giá cán đán bát cá mát lá phiáu nào; mà đái u duy nhát cáa ngái viát nháng loát bài này là đã tâm nguyán: Suát đái chá làm mát ngái cám bút, đá viát lên tát cá nháng gì mát tháy, tai nghe, tháy sao nói váy, nhá đâu viát đó. Viát vái tát cá tâm thành đá cho láp trá sau này còn biát đán nháng hành vi tàn ác, bát nhân cáa nháng ká đã táng gieo rác tang tháng, máu lá cho đáng bào vô tái; háu cho há biát đáng mà tránh xa phuáng lác lâm, tác phá, đá khái rái xuáng há sâu cáa tái ác. Bái đó, chính là láng tâm và trách nhiám cáa ngái cám bút.